

Số: 09/2019/NQ-HĐND

An Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi quà tặng chúc thọ,
mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

*Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người
cao tuổi;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe
ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng
và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;*

*Xét Tờ trình số 376/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban
nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ
người cao tuổi trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa -
xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi, như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh: Người cao tuổi đang sinh sống tại địa phương, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ:

a) Người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị

giá 150.000 đồng và 350.000 đồng tiền mặt/người vào một trong các ngày: Ngày người cao tuổi Việt Nam, ngày Quốc tế người cao tuổi, Tết Nguyên đán, sinh nhật người cao tuổi.

b) Mức chi chúc thọ và tặng quà người cao tuổi thọ 90 tuổi và người cao tuổi thọ 100 tuổi thực hiện tại điểm a, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

3. Nguồn kinh phí: Được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG;
- Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo AG, Đài PT-TH AG, Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-R.



Võ Anh Kiệt